

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày 11-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đặng Minh Khai**.
2. Bà **Đặng Thị Bích Châm**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Văn Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Hà tham gia phiên tòa:

Ông **Từ Chín Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đàm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn C**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 8 năm 1982 tại: huyện M, tỉnh Thanh Hoá; Nơi cư trú: xóm 8, xã N, huyện M, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; - Giới tính: Nam; - Tôn giáo: không; - Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Trọng Q sinh năm 1944 và bà Vũ Thị H sinh năm 1952; Có vợ: Phạm Thị L sinh năm 1984; Có 02 con: lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/01/2018 đến nay tại xã NH, huyện N, tỉnh T.

*. *Bị hại:* bà **Tô Thị G**, sinh năm 1969. Trú tại thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*. *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại bị tử vong (Hoàng Văn M):* chị **Hoàng Thị M**, sinh năm 1978, trú tại thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*. *Nguyên đơn dân sự:* Hạt quản lý và sửa chữa cầu đường bộ A – huyện H.

Đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Tiến H** – chức vụ Hạt trưởng. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Hợp tác xã vận tải V. Địa chỉ xã N, huyện M, tỉnh TH.

Đại diện hợp pháp: Ông **Mai Xuân T** – chức vụ Giám đốc. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*. *Người làm chứng*: chị **Hà Thị H** trú tại thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 27/11/2017, Đào Văn C (*có giấy phép lái xe hợp lệ*) điều khiển xe ô tô khách giường nằm loại 40 chỗ, biển kiểm soát (BKS): 36B – 010.81 hướng thành phố Hạ Long đi thành phố Móng Cái, đến đến Km 225 + 600 Quốc lộ 18A đoạn thuộc thôn Đông, xã Dục Yên, huyện Đàm Hà, Chiếm điều khiển xe sang làn đường bên trái để vượt chiếc xe container (không rõ BKS). Khi vượt qua xe container thì C thấy phía trước cùng chiều đi với mình có xe mô tô BKS: 14T3 – 1341 do chị Hà Thị H, trú tại thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh điều khiển, phía sau chở bà Tô Thị G (trú cùng thôn), C tiếp tục điều khiển xe vượt qua chiếc xe này. Khi xe ô tô của C đang vượt thì va chạm với xe mô tô BKS: 14T1- 0965 do anh Hoàng Văn M, trú tại thôn B, xã T, huyện Đ điều khiển đi ngược chiều làm anh M bị tử vong tại hiện trường. Sau khi xảy ra va chạm, C điều khiển xe ô tô BKS: 36B – 010.81 đi sang phần đường bên phải để tránh thì đâm vào thành bên phải cầu Khe Mắm và dừng lại, do khoảng cách gần dẫn đến không xử lý kịp nên xe mô tô của chị H đi ở phía sau đã đâm vào sau xe ô tô của C khiến bà G bị thương nhẹ; các phương tiện bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông đường bộ do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đàm Hà, lập hồi 15 giờ 40 phút ngày 27/11/2017, kèm theo sơ đồ hiện trường thể hiện: Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường trải nhựa thẳng, mặt đường khô, chiều rộng mặt đường 08m, có vạch sơn vàng đứt quãng giữa làn đường kích thước (2,15x 0,15)m, mỗi vạch sơn cách nhau 3m. Tại lề đường bên phải có biên cầu Khe Mắm và cột mốc địa giới H6/225. Vị trí xảy ra tai nạn là phần đường bên trái theo hướng đi thành phố Móng Cái.

Hiện trường theo hướng thành phố Hạ Long đi thành phố Móng Cái thể hiện như sau:

Hiện trường để lại 02 (hai) vết cày xước mặt đường; 01 (một) vết phanh xe ô tô; 01 (một) vùng vết máu; 01 (một) vùng vết vỏ nhựa đều theo hướng Hạ Long đi Móng Cái.

Vết cày xước mặt đường thứ nhất có kích thước (28,86 x 0,35)m, điểm đầu cách mép đường nhựa bên trái là 2,8m, cách điểm đầu vết phanh xe ô tô là 6,25m, cách cột mốc địa giới H6/225 là 39,2m và cách trục bánh xe mô tô 14T3-1341 là 17,75m; Vết cày xước mặt đường thứ hai có kích thước (18,25 x 1,45)m, điểm đầu trùng với trục bánh trước bên trái của xe ô tô khách BKS: 36B-010.81; điểm cuối trùng với giá đỡ chân trái của xe mô tô 14T1-0965.

Vết phanh xe ô tô có kích thước (15,4 x 0,45)m, điểm đầu cách mép đường nhựa bên trái là 4,0m; điểm cuối trùng với trục bánh sau của xe ô tô khách BKS: 36B-010.81; Vùng vết máu có kích thước (12,3 x 0,20)m, nằm trên làn đường bên trái, điểm đầu cách mép đường nhựa bên trái là 1,18m; điểm cuối cách mép đường nhựa bên trái là 0,76m; Vùng vết vỡ nhựa có kích thước là (33x5,5)m, nằm rải rác hai bên làn đường.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đầm Hà thể hiện:

- Xe ô tô BKS 36B – 01081: Kính chắn gió bên phải bị vỡ hoàn toàn và kính chắn gió bên trái bị nứt vỡ kích thước (1,7x1,24)m. Tâm vùng vỡ ở góc dưới bên trái bị lõm sâu so với cũ 03cm; khung xương táp lô bên phải bị lõm móp theo hướng từ trước về sau, sâu so cũ 13cm; Khung kính chắn gió bên phải và mặt nạ phía trước bị cong vênh và bong tróc sơn, phần mặt nạ bên trái bị lõm trong diện (40x30)cm, điểm sâu nhất 11cm và cách mặt đất 96cm và phần mặt nạ phía bên phải bị rách, nhàu nát; Biển số xe, ba dờ xóc, đèn pha, xi nhan trước bị rời khỏi xe. Mặt vô lăng bên phải bị rách và mài xước sơn trong diện kích thước (35x27)cm; Toàn bộ khu vực bước lên xuống của xe bị vỡ rách hoàn toàn. Cánh cửa lên xuống gãy rời khỏi xe. Chấn bụn của lớp phải trước bị nhàu nát, bị đẩy lùi từ trước về sau, từ ngoài vào trong, cầu, nhíp phải bị xô lệch, đẩy dần từ trước về sau, lệch so cũ 60cm.

Xe mô tô BKS: 14T1- 0965: Ghi đông bị đẩy lùi từ trước về sau. Đồng hồ công tơ mét, gáy, pha đèn, ốp nhựa đèn pha của tay phanh, gương chiếu hậu, mặt nạ, ốp khóa sau, nhựa chấn bụn phía trước, bánh xe, giảm xóc, cánh yếm phía trước đều bị gãy rời và bung bật khỏi xe, giá đỡ chân trước và chân sau bên trái đều bị mài xước kim loại kích thước lần lượt là (1,0 x1,0) cm và (12x0,5) cm.

Xe mô tô BKS: 14T3-1341: Chấn gió, ốp pha đèn bị mài xước kích thước (40x20)cm, còn để lại sơn màu đỏ. Ốp đèn pha bị vỡ kích thước (25x40)cm; Mặt nạ, yếm trong bị gãy bị vỡ rời khỏi xe, chấn bụn trước và ốp vai bị vỡ, bung bật khỏi vị trí ban đầu để lại sơn màu cam. Vành trước bị cong vênh, hướng từ ngoài vào trong, lõm sâu so cũ 12cm, lốp trước bị bung bật, lòi săm.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 184/17/TT ngày 28/11/2017 của Trung tâm y tế - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: ông Hoàng Văn M bị tử vong do chấn thương sọ não hở, dập não, mất não, chết não và đa chấn thương phối hợp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐGTS ngày 15/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đầm Hà kết luận: Xe mô tô BKS 14T1- 0965 thiệt hại 727.000đ (bảy trăm hai mươi bảy nghìn đồng); Xe mô tô BKS 14T3-1341 thiệt hại: 762.000đ (bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Sau khi gây tai nạn Đào Văn C đến Cơ quan điều tra đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Sau đó C cùng anh Mai Xuân T là chủ xe ô tô BKS: 36B-010.81 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại Hoàng Văn M số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng) và bồi thường cho bà Tô Thị G số tiền 6.795.000đ (Sáu triệu bảy trăm chín mươi năm nghìn); bồi thường cho Hạt quản lý và sửa chữa Cầu đường bộ A - H số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Sau khi nhận tiền bồi thường, đại diện gia đình bị hại và các bên có liên quan

không có yêu cầu và đề nghị gì khác, đại diện gia đình anh M có đơn xin giảm nhẹ TNHS cho C; do thương tích không đáng kể, bà G có đơn từ chối giám định thương tích

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐH ngày 13 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đào Văn C về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đào Văn C phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đào Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô từ 18 đến 24 tháng, trong thời gian thử thách. Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe mang tên Đào Văn C (nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án)

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn C thừa nhận mọi hành vi như bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Hà và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khẳng định khai báo tự nguyện; không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra và truy tố đã thực hiện đúng pháp luật và đúng trình tự tố tụng.

[2] Đánh giá các chứng cứ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại Tô Thị G, người làm chứng Hà Thị H. Kết hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản, sơ đồ, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định pháp y về tử thi; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 15 ngày 27/11/2017, tại Km 225+ 600 Quốc lộ 18A thuộc thôn Đông, xã Dục Yên, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh, Đào Văn C (có giấy phép lái xe) điều khiển xe ô tô khách giường nằm loại 40 chỗ, BKS: 36B- 010.81 hướng thành phố Hạ Long đi thành phố Móng Cái do vượt xe không đúng quy định nên đã gây tai nạn với xe mô tô BKS: 14T1- 0965 do anh Hoàng Văn M điều khiển đi ngược chiều và xe 14T3 – 1341 do chị Hà Thị H điều khiển đi cùng chiều, phía sau chở bà Tô Thị G. Hậu quả anh M bị tử vong tại hiện trường, bà G bị thương nhẹ, xe mô tô BKS: 14T1- 0965 bị hư hỏng, thiệt hại 727.000đ (bảy trăm hai mươi bảy nghìn đồng); xe mô tô BKS: 14T3-1341 bị hư hỏng thiệt hại: 762.000đ (bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Văn C đã vi phạm Khoản 5, Điều 14 Luật giao thông đường bộ, quy định:

Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định:

“...2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi ... không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt...”

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này;

[4] Trong những năm qua, Nhà nước ta đã có nhiều biện pháp nhằm giảm bớt các vụ tai nạn giao thông, nhưng tình trạng vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ vẫn không hề thuyên giảm. Hàng năm, số người chết về tai nạn giao thông vẫn tiếp tục gia tăng. Nguyên nhân của tình trạng trên có nhiều nhưng chủ yếu vẫn là do ý thức của những người tham gia giao thông; một phần do không hiểu biết các quy định của nhà nước về an toàn giao thông; một phần do người tham gia giao thông biết nhưng vẫn cố tình vi phạm. Hành vi của bị cáo Đào Văn C đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ - là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành, được đào tạo và cấp giấy phép lái xe ô tô theo quy định, nên bị cáo là người hiểu rất rõ những quy định của Luật giao thông đường bộ và trách nhiệm của người tham gia giao thông là phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định đó. Do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, bị cáo điều khiển xe ô tô khách đi không đúng làn đường, phần đường quy định; vượt xe không đảm bảo an toàn. Khi gặp xe đi ngược chiều, bị cáo không xử lý kịp dẫn tới việc gây tai nạn làm anh Hoàng Văn M tử vong và bà Tô Thị G bị thương tích nhẹ. Hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Điều 202 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

[6] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà và quan điểm của kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa truy tố bị cáo

ra xét xử trước Tòa án theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan. Việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra là cần thiết.

[7] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đến Công an đầu thú, chủ động bồi thường thiệt hại cho những người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Mặt khác, xét bổ, mẹ bị cáo là những người có công với cách mạng, đồng thời được người bị hại và người đại diện hợp pháp xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết bắt bị cáo cách ly ra khỏi xã hội mà chỉ cần lên một mức án nhất định và áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện: giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Cần cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn nhất định theo quy định tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại bị tử vong đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự, không có ý kiến nào khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về vật chứng vụ án:

+ Các vật chứng là xe ô tô BKS: 36B- 010.81, xe mô tô BKS: 14T1- 0965 và xe mô tô BKS 14T3 – 1341 đã được Cơ quan điều tra xử lý trả cho các chủ sở hữu hợp pháp trong quá trình điều tra đúng quy định của pháp luật nên không đề cập.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Đào Văn C là giấy tờ cá nhân cần trả lại cho bị cáo (nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Các vấn đề khác: Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú để đảm bảo cho việc thi hành án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn C phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999: Xử phạt bị cáo **Đào Văn C 9 (chín) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (mười tám) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện M,

tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 202 của Bộ luật hình sự 1999: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô **18** (*mười tám*) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Đào Văn C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (*Giao giấy phép lái xe trên cho chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Hà quản lý trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt tù và hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe*).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 và Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Buộc bị cáo Đào Văn C phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại bị tử vong, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và nguyên đơn dân sự. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bà Tô Thị G, chị Hoàng Thị M, Hợp tác xã vận tải V và Hạt quản lý và sửa chữa cầu đường bộ A - huyện H biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Đầm Hà;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an huyện Đầm Hà;
- Thi hành án; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Ngọc Bình
(đã ký)**